



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC
QUẢNG NINH**

**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2015**

- *Chương trình Đại hội.*
- *Báo cáo tổng kết công tác năm 2014 và định hướng công tác năm 2015 của HĐQT.*
- *Báo cáo tổng kết công tác năm 2014 của BKS.*
- *Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tóm tắt năm 2015.*
- *Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.*

Quảng Ninh, Ngày 12 tháng 04 năm 2015



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Thời gian tổ chức: Từ 14h00 đến 17h00, ngày 12 tháng 4 năm 2015.

Địa điểm tổ chức: Hội trường trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang.

Thời gian	Nội dung
13h30 đến 14h00	Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp và đăng ký cổ đông dự họp;- Phát tài liệu cho cổ đông.
14h00 đến 14h30	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do;- Thông qua biên bản kiểm tra tư cách đại biểu và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Luật và Điều lệ công ty;- Giới thiệu Đoàn chủ tọa và Ban thư ký, Ban kiểm phiếu;- Thông qua chương trình họp và quy chế làm việc của Đại hội;
14h30 đến 15h30	Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trình bày nội dung: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2014 và kế hoạch năm 2015.- Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật DN năm 2015.- Báo cáo kiểm toán năm 2014 (tóm tắt)- Báo cáo của Ban kiểm soát;- Các nội dung khác có liên quan.
15h30 đến 16h00	Thảo luận các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội.
16h00 đến 16h20	Giải đáp ý kiến thắc mắc của cổ đông.
16h20 đến 17:00	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua biên bản và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;- Tuyên bố bế mạc Đại hội;

Số: 10 /HĐQT-2015

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác năm 2014 và định hướng công tác năm 2015
của Hội đồng quản trị Công ty CP sách và thiết bị trường học Quảng Ninh**

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2014

I. Chỉ tiêu kế hoạch:

1. Kết quả hoạt kinh doanh:

- Doanh thu: 68 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 2,9 tỷ đồng.

2. Phân phối lợi nhuận:

- Cổ tức thấp nhất 12%
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 3%
- Trích thưởng HĐQT công ty: 3% lợi nhuận sau thuế vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh năm 2014.

3. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát: Bằng 3% lợi nhuận sau thuế.

4. Chọn đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC

II. Thực hiện:

1. Kết quả kinh doanh:

a, Thực hiện chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông

Các tiêu chí đánh giá	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỉ lệ TH/CT
1. Doanh thu	68 tỷ đồng	61.562.672.935	90,5%
2. Lợi nhuận sau thuế	2,9 tỷ đồng	2.605.329.792	89.8%

b, Các hoạt động dịch vụ:

- Trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang (trường Văn Lang):
 - + Thực hiện 37 lớp (100% định hướng đề ra), số học sinh: 1296 học sinh: Tiểu học 12 lớp với 382 học sinh; THCS 08 lớp với 291 học sinh; THPT 17 lớp với 623 học sinh.
 - + Cán bộ, giáo viên, nhân viên lao động: 101 người (không kể giáo

viên tình nguyện 3 người)

+ Kết quả: Tốt nghiệp THPT 100%

+ Thi cao đẳng, đại học đạt 70% (đại học nguyện vọng 1: 75/223 (33,6%))

+ Trường đạt danh hiệu: xuất sắc cấp tỉnh; Trường được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen.

+ Đào tạo mũi nhọn: Thi học sinh giỏi THPT cấp tỉnh có 71 giải (23 giải nhất, 18 giải nhì, 30 giải ba, 20 giải khuyến khích). Đứng thứ 1/50 trường THPT dự thi tại bảng B. Có 6 học sinh THCS tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh.

- Về hoạt động của Nhà nghỉ Ka Long và VP cho thuê tại Móng Cái: Duy trì cho thuê văn phòng tầng 2 và tiếp tục cho thuê phần tầng 1 do đơn vị thuê trước trả lại. Đối với doanh thu nhà nghỉ đạt 182.430.000 đồng, giảm 111.026.000 đồng, nguyên nhân chủ yếu do thị trường Móng Cái sụt giảm mạnh bởi ảnh hưởng của quan hệ thương mại đường biên giữa Việt Nam với Trung Quốc.

c, Về bảo toàn và phát triển vốn:

- Vốn chủ sở hữu cuối năm: 19.494.171.499 đồng, tăng 945.500.077 đồng; trong đó Quỹ đầu tư phát triển: 680.494.915 đồng, tăng 87.160.098 đồng.

- Chi đầu tư dài hạn: 3.030.730.000 đồng, tăng 2.957.628.000 đồng so với năm 2013.

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế:

- Cổ tức: 12% (100% kế hoạch) với số tiền là: 1.944.000.000 đồng.

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 3% lợi nhuận sau thuế (100%KH) là 78.410.298 đồng.

3. Thù lao HĐQT, BKS: 3% lợi nhuận sau thuế (100%KH) là 78.410.298 đồng.

4. Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC đã kiểm toán từ ngày 15-17/1/2015 và đã có kết quả báo cáo UBCK Nhà nước và Đại hội cổ đông.

III. Nguyên nhân chỉ tiêu kinh doanh và lợi nhuận không đạt

1. Về chủ quan: Đối với trách nhiệm của HĐQT: Sự quản lý, chỉ đạo đối với BGD điều hành chưa sâu sát, công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên và chưa đủ mạnh, còn xuê xoa, né tránh.

- Đối với trách nhiệm của BGD: Chưa năng động, chưa đổi mới trong việc điều hành, chưa có nhiều giải pháp hữu hiệu để thực hiện công việc. Hiệu quả một số mặt hàng kinh doanh thấp như: kinh doanh giấy vò, hoặc không có hiệu quả như may đồng phục. Điều hành còn nặng tính hành chính, bao cấp, lỗi cũ.

- Đối với trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc: Trường Văn Lang có tiến bộ trong quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động so với năm trước. Các đơn vị còn lại tuy có cố gắng trong điều hành hoạt động kinh doanh nhưng còn một số đơn vị chưa thật chú trọng tiết giảm chi phí, sử dụng lao động kém hiệu quả, năng suất lao động thấp. Tính chuyên nghiệp trong công việc chưa cao. Khả năng tiếp thị, phục vụ khách hàng còn hạn chế, phương pháp kinh doanh còn nặng tính thụ động, trông chờ, ỷ lại cấp trên.

2. Về khách quan:

- Sức mua thị trường giảm. Trong đó nguồn kinh phí đầu tư công giảm mạnh.

- Tình hình cạnh tranh ngày càng nhiều và quyết liệt (nhất là khu vực thành phố)

- Công ty triển khai việc trừ phí phát hành trực tiếp trên hóa đơn cho một số đơn vị trường học trong tỉnh.

IV. Kết quả của công tác quản lý, chỉ đạo:

1, HĐQT ban hành một số văn bản quan trọng để tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo trường Văn Lang:

- Ban hành qui chế quản lý và hoạt động của nhà trường (số 30/QĐ-HĐQT-2014 ngày 12/12/2014).

- Ban hành qui định một số định mức chế độ làm việc đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường (số 32/QĐ-HĐQT-2014 ngày 17/12/2014).

- Ban hành qui chế quản lý tài sản và tài chính của nhà trường (số 31/QĐ-HĐQT-2014 ngày 15/12/2014).

- Ban hành chế độ ưu đãi đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường (số 145/QĐ-2014 ngày 02/08/2014).

2, HĐQT đề ra nghị quyết chỉ đạo công ty kịp thời, hiệu quả:

- Tổ chức triển khai Hội nghị người lao động ở các đơn vị cơ sở trước khi tổ chức Hội nghị người lao động của khối kinh doanh toàn công ty. Tăng cường tính tự chủ trong hoạt động kinh doanh cho các đơn vị.

- Chỉ đạo cơ cấu lại việc sử dụng ngày giờ công, tiết giảm chi phí để tăng năng suất lao động.

3, HĐQT chỉ đạo chặt chẽ và giám sát hiệu quả một công việc trọng tâm trong năm mà nghị quyết HĐQT đã đề ra:

- Nâng tầng nhà học 3 tầng lên 4 tầng. Mở rộng và cải tạo sân chơi khối tiểu học, xây dựng một số phòng học chức năng như: Phòng vẽ, phòng nhạc, phòng múa, phòng truyền thống nhà trường. Công tác đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm phục vụ kinh doanh

- Điều chỉnh mức thu học phí và các dịch vụ theo yêu cầu của phụ

huynh học sinh và nhu cầu chi phí trong năm học của nhà trường đảm bảo vừa cụ thể vừa công khai minh bạch, góp phần ổn định sĩ số học sinh và triển khai tốt các hoạt động của nhà trường, đồng thời có đóng góp lợi nhuận cho Công ty.

- Công tác tuyển dụng lao động của công ty luôn bảo đảm chất lượng theo nhu cầu sử dụng.

4. Ban giám đốc công ty thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT và điều hành công ty đoàn kết vượt qua khó khăn để ổn định kinh doanh phục vụ, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động.

V. Kết luận:

Năm 2014 là năm kinh tế Việt Nam vẫn còn suy giảm, nhiều doanh nghiệp phải dừng hoạt động, phá sản hoặc phải tái cơ cấu. Các công ty CP sách và TBTH toàn quốc nhìn chung phần nhiều cũng hoạt động cầm chừng và rất khó khăn, trong khi đó Công ty sách và TBTH Quảng Ninh vẫn có kết quả kinh doanh phục vụ đạt hiệu quả như trên và được NXBGDVN đánh giá xếp loại là 1 trong 2 đơn vị dẫn đầu của 28 công ty sách TBTH Miền Bắc năm 2014 về công tác phát hành sách – thư viện trường học là đáng trân trọng. Trong năm, Công ty cũng là đơn vị tiên tiến xuất sắc, được Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh tặng bằng khen và NXBGDVN tặng Cúp. Công tác Đảng và các hoạt động đoàn thể của Công ty đều đạt vững mạnh và tiên tiến xuất sắc.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2015

I. Chỉ tiêu kế hoạch:

1. Doanh thu

- Doanh thu: 61.700 triệu đồng
- Lợi nhuận: 2.600 triệu đồng

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế:

- Cổ tức: Ít nhất là 10%
- Đầu tư phát triển: 3%

3. Thù lao HĐQT và BKS: 3% lợi nhuận sau thuế.

4. Thưởng HĐQT: 3% lợi nhuận sau thuế. Nếu vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán: Đề nghị Công ty kiểm toán và kế toán AAC

II. Những giải pháp chính

1. Đối với khối kinh doanh:

- Tập trung nguồn lực và tìm mọi giải pháp củng cố và giữ vững hệ thống phát hành sách – thiết bị - TVTH từ Sở đến các đơn vị trường học nhằm ổn định thị trường trong toàn tỉnh, chống được sự xâm lấn thị trường của các đối thủ cạnh tranh, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

- Tập trung phát hành sách, thiết bị sớm, đồng bộ và có kế hoạch khoa học để vừa giữ vững thị trường vừa tăng hiệu quả kinh doanh.

- Tăng cường tiếp thị: Tiếp thị phải đảm bảo tính chuyên nghiệp, thường xuyên, có liên kết và hiệu quả. Tiếp thị, gửi hàng bán phải được xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể tới từng đơn vị và thiết thực.

- Đổi mới trong công tác quản lý theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị trong việc quản lý lao động, trả lương, khai thác năng lực kinh doanh. Ban giám đốc xây dựng hệ thống văn bản để giúp các đơn vị làm tốt công việc và phát huy được năng lực nội tại của mình.

- Ngoài sách giáo khoa ra, cần tập trung chỉ đạo triển khai mạnh sách tham khảo, thiết bị dạy học. Đặc biệt là bộ đồ dùng học tập của học sinh, sách giảng dạy do công ty liên kết xuất bản và phát hành.

- Sớm khảo sát để từng bước qui hoạch hệ thống nhà sách bán lẻ của Công ty ở những vùng, miền kinh tế phát triển có sức mua lớn nhưng chưa có điểm bán lẻ sách phục vụ nhu cầu thầy và trò.

- Tăng cường tiết giảm chi phí, tiến hành tái cơ cấu bộ máy tổ chức nhằm tinh giảm nhân lực theo hai hướng: Một là mở thêm nhà sách và mở thêm dịch vụ trong điều kiện có thể của Công ty (trước mắt nghiên cứu để có hướng kinh doanh du lịch trong thời gian tới); Hai là chấm dứt hợp đồng với những người ý thức tổ chức kém, chất lượng lao động thấp và không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan quản lý, đặc biệt là các phòng ban của Sở GD&ĐT các cấp để có sự ủng hộ, có niềm tin, có thương hiệu. Chủ động khai thác các nguồn kinh phí, chú trọng tham gia thầu các dự án và kinh phí sự nghiệp dành cho giáo dục trong năm tài chính.

2. Đối với trường Văn Lang:

- Sớm chủ động triển khai kế hoạch tuyển sinh, chú trọng công tác tuyên truyền và những giải pháp đồng bộ, hiệu quả để thực hiện ổn định qui mô từ 37 lớp đến 38 lớp với số học sinh từ 1.280 đến 1.300 em; số cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường từ 100 – 103 người.

- Xây dựng chương trình kỷ niệm 10 năm thành lập trường từ nay cho đến ngày kỷ niệm gắn với việc xây dựng thương hiệu nhà trường trong quá trình đổi mới và phát triển.

- Tăng cường cơ sở vật chất: Chỉnh trang diện mạo nhà trường như: Làm công trường, sơn, vôi ve lại khu lớp học, văn phòng đã xuống cấp, củng cố lại khu vệ sinh, mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học...

- Lãnh đạo nhà trường cần tập trung tìm những giải pháp tích cực nhất, hiệu quả nhất để thực hiện những bước đổi mới của ngành như: Đánh giá học sinh tiểu học thay cho việc cho điểm, thi tốt nghiệp THPT... Cần rút kinh nghiệm trong việc triển khai đề án “giáo dục ngoài giờ chính khóa” đã được Sở GD&ĐT duyệt và cho phép thực hiện từ năm học 2014-2015. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường CSVC và tăng thu nhập cho đội ngũ, CB, GV, NV nhà trường.

III. Chỉ tiêu thi đua:

- Công ty là đơn vị tiên tiến xuất sắc của ngành GD&ĐT Quảng Ninh, các đơn vị trực thuộc, các đoàn thể trong Công ty là đơn vị tiên tiến.

- Công ty giữ vững là đối tác chiến lược toàn diện của NXBGD VN và là một trong những công ty dẫn đầu trong các công ty CP sách và TBTH toán quốc.

Nơi gửi:

- Các thành viên HĐQT;
- Các đơn vị, phòng ban CM công ty;
- Các Cổ đông công ty;
- Trang Website công ty;
- Lưu VP.



“Báo cáo kiểm soát năm 2014
trình bày tại ĐHĐCĐ năm 2015”

Hạ long, ngày 23 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014

Công ty CP Sách và thiết bị trường học Quảng Ninh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/12/2005 của Quốc Hội.
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty CP Sách và TBTH Quảng Ninh.
- Căn cứ vào báo cáo tổng kết tình hình kinh doanh năm 2014 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2015 của Công ty.
- Căn cứ vào báo cáo quyết toán tài chính năm 2014 do Công ty lập và báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán và kế toán AAC

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thường niên như sau:

I/ Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm có:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| + Bà Nguyễn Thị Hồng Hải | : Trưởng ban |
| + Ông Nguyễn Văn Lượng | : Ủy viên |
| + Ông Đinh Văn Nghiêm | : Ủy viên |

Nhiệm vụ:

- Thu thập, thẩm định các tài liệu các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT và việc tuân thủ các quy định về thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho các cổ đông và các bên có liên quan.
- Kiểm tra. Kiểm soát đột xuất theo các chuyên đề khi có yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo điều lệ doanh nghiệp.

II/ Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1. Trình bày báo cáo tài chính của Công ty:

- Công ty áp dụng hệ thống chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.
- Hình thức sổ kế toán áp dụng: Chứng từ ghi sổ

- Hệ thống sổ sách kế toán rõ ràng, theo dõi sát dòng luân chuyển tài sản, chú trọng trong việc xây dựng kế hoạch dòng tiền nhằm sử dụng vốn có hiệu quả.

- Các báo cáo tài chính hàng quý và năm 2014 được phản ánh trung thực, phù hợp với các quy định hiện hành.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

+ Kết quả kinh doanh:

Trong năm 2014 với tình hình kinh tế khó khăn có ảnh hưởng lớn đến việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty, mặc dù vậy Ban Giám đốc đã nỗ lực lãnh đạo Công ty đã có những giải pháp tích cực, các chỉ tiêu đạt như sau:

Các tiêu chí	Chỉ tiêu (đồng)	Kết quả thực hiện (đồng)	Tỉ lệ
1. Doanh thu và các dịch vụ	68 tỷ đồng	61.562.672.935	90,5%
2.Lợi nhuận sau thuế	2,9 tỷ đồng	2.605.329.792	89.8%

Nguyên nhân không đạt các tiêu chí:

- Do khó khăn chung của thị trường, sức mua giảm mạnh, một số mảng kinh doanh giảm mạnh như: Khối bán lẻ các siêu thị, nhà sách đạt 81.7%, doanh thu nhà nghỉ đạt 60.6%, doanh thu các mặt hàng mở rộng kế hoạch 1 đến 2 tỷ thì cũng mới chỉ đạt trên 1 tỷ đồng, học phí trường TH-THCS- THPT Văn lang dự tính tăng 10 nhưng chỉ đạt 5%....

+Tình hình tài chính:

Tình hình tài sản và nguồn vốn của công ty như sau :

- Tình hình tài chính lành mạnh, các chỉ số cơ bản về tài chính đều đạt chuẩn, vòng quay vốn lưu động luôn được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo nguồn vốn hiệu quả nhất, không có nợ xấu khó đòi và hàng hóa tồn kho được duy trì ở mức hợp lý đáp ứng được nhu cầu kinh doanh.

- Tất cả các thủ tục đầu tư xây dựng, mua bán TSCĐ, lập quỹ dự phòng ...đều được ghi chép sổ sách chứng từ đều tuân thủ đúng quy định hiện hành.

Ban kiểm soát không phát hiện bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công ty.

III/Báo cáo về hoạt động của Hội đồng Quản trị :

- HĐQT đã tuân thủ các quy định pháp luật của nhà nước và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

-Việc điều hành Công ty cũng đã tuân thủ sự chỉ đạo của HĐQT đảm bảo sự phát triển của Công ty, hài hòa lợi ích giữa người lao động và quyền lợi của các nhà đầu tư.

-Việc tuân thủ các chế độ chính sách và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật cũng được Công ty thực hiện đầy đủ đảm bảo công bằng hợp lý, đúng với các quy định của chế độ chính sách cũng như các quy định của Công ty cam kết.

IV/ Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT

- HĐQT và Ban giám đốc công ty đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

- Trong năm 2014, BKS không nhận được đơn thư khiếu nại của tổ đông hoặc nhóm cổ đông về mọi mặt do đó không có công tác kiểm tra theo kiến nghị.

V/ Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2015

- Thực hiện thẩm định các báo cáo của Công ty, lập và trình báo cáo của BKS tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên

- Kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc trong việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và nghị quyết ĐHĐCĐ

- Kiểm tra giám sát mọi hoạt động SXKD, tổ chức và xem xét các báo cáo tài chính quý và năm

- Giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên có liên quan.

- Kiểm tra kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có ý kiến yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Sách và TBTH Quảng Ninh. Kính báo cáo đến các cổ đông, HĐQT, Ban giám đốc Công ty. Để phát huy vai trò của mình Ban kiểm soát cần phải nỗ lực hơn nữa và rất mong sự góp ý chân thành của các quý cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

TM BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Hồng Hải



CÔNG TY CP SÁCH & THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC QUẢNG NINH

DN - Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2014

I. Bảng cân đối kế toán

STT	Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	10,592,595,108	8,950,010,022
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1,164,900,837	2,320,114,042
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	4,027,026,542	2,051,039,942
3	Hàng tồn kho	4,665,903,457	3,942,290,594
4	Tài sản ngắn hạn khác	734,764,272	636,565,444
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	21,214,704,033	22,399,502,477
1	Tài sản cố định	20,088,958,764	21,170,603,400
	Tài sản cố định hữu hình	19,984,792,097	21,045,603,400
	Tài sản cố định vô hình	104,166,667	125,000,000
2	Tài sản dài hạn khác	1,125,745,269	1,228,899,077
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	31,807,299,141	31,349,512,499
IV	NỢ PHẢI TRẢ	12,321,474,434	12,200,841,077
1	Nợ ngắn hạn	12,172,232,011	12,032,659,260
2	Nợ dài hạn	149,242,423	168,181,817
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	19,485,824,707	19,148,671,422
1	Vốn chủ sở hữu	18,805,329,792	18,555,336,605
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	16,200,000,000	16,200,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	-	-
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2,605,329,792	2,355,336,605
2	Quỹ đầu tư phát triển	680,494,915	593,334,817
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	31,807,299,141	31,349,512,499

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	61,562,672,935	63,584,490,252
2	Giá vốn hàng bán	47,485,911,570	48,261,979,362
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	14,076,761,365	15,322,510,890
4	Doanh thu hoạt động tài chính	62,443,132	10,610,772
5	Chi phí tài chính	660,021,754	990,239,908
6	Chi phí bán hàng	7,891,421,000	4,596,136,368
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2,869,659,623	7,183,526,574
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2,718,102,120	2,563,218,812
9	Thu nhập khác	268,771,309	749,303,816
10	Chi phí khác	38,558,279	43,368
11	Lợi nhuận khác	230,213,030	749,260,448
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,948,315,150	3,312,479,260
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	342,985,358	407,142,655
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2,605,329,792	2,905,336,605
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	1,608	1,793
16	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	1,200	1,400

Ngày 31/03/2015

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Yến

Hà Long, ngày 23 tháng 03 năm 2015

Số: 09/CT/ HĐQT-2015
“Dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty”

**TỜ TRÌNH
DỰ THẢO SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM
2015**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh.

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2015/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/07/2015.
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị áp dụng đối với các công ty đại chúng.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh.

Để phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật cũng như nội dung của Luật doanh nghiệp 2015, hội đồng quản trị Công ty đã họp nhất trí thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ hiện hành của Công ty và dự kiến sửa đổi và xin ý kiến ĐHĐCĐ như sau:

1. Giữ nguyên số điều khoản tại Điều lệ Công ty hiện hành.
2. Những điều khoản không xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông hoặc không được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi vẫn giữ nguyên như cũ.
3. Các điều khoản xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông Công ty để sửa đổi gồm:

Phần mở đầu và 19 khoản mục tại 13 Điều, cụ thể như sau:

1. Phần mở đầu:

Điều lệ cũ: Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11, ngày 29/11/2005;

Sửa lại là: Căn cứ Luật doanh nghiệp.

Điều lệ cũ: Điều lệ này được Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Quảng Ninh thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông ngày 07/4/2013 trên cơ sở Điều lệ công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/11/2004 và được chỉnh sửa bổ sung lần thứ nhất ngày 18/11/2007, lần thứ hai ngày 02/5/2010.

Bổ sung tiếp: Lần thứ 3 ngày 12/04/2015.

2. Điều 1: Định nghĩa

Khoản 1, mục b:

b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005.

Sửa lại là: b. "Luật doanh nghiệp" có nghĩa là Luật doanh nghiệp hiện hành.

3. Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Khoản 2:

2. Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Sửa lại là: 2. Công ty có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

4. Điều 11: Quyền của cổ đông

Khoản 2, mục h:

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;

Sửa lại là: h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 khoản 1 của Luật Doanh nghiệp;

5. Điều 13: Đại hội đồng cổ đông

Khoản 3, mục e:

e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi

phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

Sửa lại là: e. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát khi có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

Khoản 4, mục b:

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

Sửa lại là: b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Khoản 4, mục c:

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

Sửa lại là: c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

6. Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

Khoản 1, mục d:

d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

Sửa lại là: d. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.

Khoản 2, mục l:

l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Sửa lại là: l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Khoản 2, mục o:

o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Sửa lại là: o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162 khoản 1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

7. Điều 16: Thay đổi các quyền

Khoản 1:

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của

những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

Sửa lại là: 1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

8. Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

Khoản 3:

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc

được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

Sửa lại là: 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông và chương trình họp, các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận, biểu quyết tại đại hội được công bố trên website của Công ty. Trường hợp cổ đông yêu cầu, công ty sẽ gửi tài liệu cho cổ đông theo địa chỉ mà cổ đông đó đề nghị.

9. Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Khoản 1:

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.

Sửa lại là: 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

Khoản 2:

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại sau tối thiểu ba ngày và trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

Sửa lại là: 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại sau tối thiểu ba ngày và trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

10. Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Khoản 1:

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

a, Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

b, Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty

c, Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.

Sửa lại là:

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

a, Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;

b, Định hướng phát triển Công ty;

c, Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

d, Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành;

đ, Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

e, Thông qua báo cáo tài chính hàng năm của Công ty;

g, Tổ chức lại hay giải thể Công ty.

Khoản 2:

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Sửa lại là: 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành đối với các vấn đề liên quan đến:

- a, Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b, Thay đổi ngành nghề kinh doanh;
- c, Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.
- d, Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ, Tổ chức lại hay giải thể Công ty.

11. Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

Khoản 3:

3. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến

dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Sửa lại là: 3. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

12. Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Khoản 4, mục c:

c. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);

Sửa lại là: c. Trong phạm vi quy định tại Điều 135 khoản 2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 149 khoản 2 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);

13. Điều 37: Ban kiểm soát

Khoản 1:

1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

Sửa lại là: 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 168 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

14. Điều 56: Ngày hiệu lực:

Khoản 1:

1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 57 điều, được Hội đồng quản trị thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2007 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 18 tháng 11 năm 2007 và đã được chỉnh sửa bổ sung, chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 02 tháng 05 năm 2010 tại hội trường trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang của công ty.

Sửa lại là: 1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 57 điều, được Hội đồng quản trị thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2007 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 18 tháng 11 năm 2007, đã được chỉnh sửa bổ sung, chấp thuận hiệu lực toàn văn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 02 tháng 05 năm 2010, và được sửa đổi 14 Điều theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 12 tháng 04 năm 2015 tại hội trường trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang của công ty.

Bản điều lệ sửa đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.

Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M Hội đồng quản trị



Vũ Thế Bản

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBTH
QUẢNG NINH**

Số: 15/NQ/ĐHĐCĐ-2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 12 tháng 4 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và Thiết bị trường học QN
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh ngày 12 tháng 4 năm 2015.

Vào hồi 14h00 ngày 12 tháng 4 năm 2015, tại hội trường Trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang, phường Hòn Gai, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sách và TBTH Quảng Ninh được tổ chức với sự tham gia của 68 cổ đông đại diện cho 1.339.224 cổ phần, tương ứng 82,7% vốn điều lệ.

Trong đó: + Số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền là 67 người đại diện cho 1.069.224 cổ phần, tương ứng 66% cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông tham dự thông qua hình thức văn bản là 1 tổ chức đại diện cho 270.000 cổ phần, tương ứng 16,7% cổ phần có quyền biểu quyết.

Đối chiếu với điều lệ Công ty là đủ điều kiện để tổ chức Đại hội.

Đại hội đã nhất trí:

NGHỊ QUYẾT

Điều 1: Thông qua báo cáo tổng kết công tác năm 2014 và kế hoạch công tác năm 2015 :

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014:

(đã được Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC kiểm toán)

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 61.562.672.935 đ

- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 2.605.329.792 đ

1.2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2014:

- Trả cổ tức 12% vốn điều lệ: 1.944.000.000 đ

- Trích quỹ đầu tư phát triển 3% LNST: 78.159.894 đ

- Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 583.169.898 đ

1.3. Thù lao cho HĐQT & Ban kiểm soát: 3% Lợi nhuận sau thuế : 78.159.894 đ

1.4. Về chế độ kế toán & kiểm toán: Công ty TNHH Kế toán & kiểm toán AAC tiến hành kiểm toán BCTC 1 năm 2 lần theo đúng quy định.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả công tác năm 2014.

Điều 3: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015:

3.1. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 61.700.000.000 đ

- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 2.600.000.000 đ

3.2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015:

- Trả cổ tức với tỷ lệ thấp nhất là: 10% vốn điều lệ.

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 3 % lợi nhuận sau thuế.

- Trích thưởng HĐQT công ty: 3% lợi nhuận sau thuế nếu vượt mức các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2015.

- Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các khoản trên Hội đồng quản trị sẽ trình phương án trích quỹ bảo toàn - phát triển vốn và quỹ khen thưởng, phúc lợi để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 quyết định.

3.3. Chi thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015 bằng 3% lợi nhuận sau thuế, là chi phí hợp lý được hạch toán vào chi phí kinh doanh năm 2015.

3.4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 là Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Điều 4: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Có phụ lục kèm theo

Điều 5: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 4 năm 2015. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng pháp luật và điều lệ của Công ty CP Sách & Thiết bị trường học Quảng Ninh.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Cty (dăng tải trên website: sachquangninh.vn);
- Gửi báo cáo và công bố thông tin theo quy định;
- Lưu HĐQT Cty.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOA



Vũ Thế Bàn

Hạ Long, ngày 12 tháng 04 năm 2015

Số: 14/HĐQT-2015

“Kết luận sửa đổi Điều lệ Công ty”

**KẾT LUẬN
SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM 2015**

(Kèm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh năm 2015.)

- Căn cứ Tờ trình số 09/CT/HĐQT-2015 ngày 23/03/2015 của HĐQT Công ty về việc dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty.
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty kết luận các nội dung được sửa đổi trong Điều lệ Công ty như sau:

1. Giữ nguyên số điều tại Điều lệ Công ty hiện hành.
2. Những điều khoản không xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông hoặc không được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi vẫn giữ nguyên như cũ.
3. Các điều khoản đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty nghị quyết sửa đổi gồm:

1. Phần mở đầu:

Điều lệ cũ: Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11, ngày 29/11/2005;

Sửa lại là: Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Điều lệ cũ: Điều lệ này được Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Quảng Ninh thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông ngày 07/4/2013 trên cơ sở Điều lệ công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua

ngày 08/11/2004 và được chỉnh sửa bổ sung lần thứ nhất ngày 18/11/2007, lần thứ hai ngày 02/5/2010.

Bổ sung tiếp: Lần thứ 3 ngày 12/04/2015.

2. Điều 1: Định nghĩa

Khoản 1, mục b:

b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005.

Sửa lại là: b. "Luật doanh nghiệp" có nghĩa là Luật doanh nghiệp hiện hành.

3. Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Khoản 2:

2. Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Sửa lại là: 2. Công ty có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

4. Điều 8: Chuyển nhượng cổ phần: (Bổ sung 3 khoản)

3. Việc cổ đông nhà nước chuyển nhượng phần vốn nhà nước không phải là chuyển nhượng vốn của cổ đông sáng lập và không phải thực hiện theo quy định về chào bán chứng khoán ra công chúng.

4. Trường hợp các tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty thuộc đối tượng phải chào mua công khai thì Hội đồng quản trị có nghĩa vụ triệu tập cuộc họp hoặc xin ý kiến ĐHĐCĐ trong việc miễn trừ thủ tục thực hiện chào mua công khai của các tổ chức, cá nhân đó.

5. Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thực hiện hoàn tất các thủ tục đối với cá nhân, tổ chức nhận chuyển nhượng cổ phần theo đúng quy định pháp luật.

5. Điều 11: Quyền của cổ đông

Khoản 2, mục h:

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;

Sửa lại là: h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 khoản 1 của Luật Doanh nghiệp;

6. Điều 13: Đại hội đồng cổ đông

Khoản 3, mục e:

e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

Sửa lại là: e. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát khi có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

Khoản 4, mục b:

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

Sửa lại là: b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Khoản 4, mục c:

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay

thể Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

Sửa lại là: c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

7. Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

Khoản 1, mục d:

d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

Sửa lại là: d. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.

Khoản 2, mục l:

l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Sửa lại là: l. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Khoản 2, mục o:

o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Sửa lại là: o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162 khoản 1 của Luật Doanh nghiệp với

giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

8. Điều 15: Các đại diện được ủy quyền: (*Bổ sung vào khoản 4*)

d, Đối với người đại diện phần vốn nhà nước là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc thành viên ban kiểm soát Công ty thì thời điểm và tư cách người đại diện sẽ chấm dứt kể từ thời điểm chấm dứt tư cách theo quy định của cổ đông nhà nước.

9. Điều 16: Thay đổi các quyền

Khoản 1:

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

Sửa lại là: 1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

10. Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

Khoản 3:

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội

đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

Sửa lại là: 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:

a, Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

b, Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời đăng tải trên website của Công ty.

c, Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:

Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và Dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Phiếu biểu quyết.

Mẫu chỉ định chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp.

d, Tài liệu họp theo thông báo mời họp được đăng tải trên website của Công ty và ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và Công ty phải gửi tài liệu cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.

11. Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Khoản 1:

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.

Sửa lại là: 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

Khoản 2:

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại sau tối thiểu ba ngày và trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

Sửa lại là: 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại sau tối thiểu ba ngày và trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

12. Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Khoản 1:

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

a, Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

b, Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty

c, Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.

Sửa lại là:

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

a, Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;

b, Định hướng phát triển Công ty;

c, Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành;

d, Thông qua báo cáo tài chính hàng năm của Công ty;

Khoản 2:

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc

giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Sửa lại là: 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành đối với các vấn đề liên quan đến:

- a, Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b, Thay đổi ngành nghề kinh doanh;
- c, Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.
- d, Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ, Tổ chức lại hay giải thể Công ty.

13. Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

Khoản 3:

3. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Sửa lại là: 3. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu

quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

14. Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Khoản 4, mục c:

c. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);

Sửa lại là: c. Trong phạm vi quy định tại Điều 135 khoản 2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 149 khoản 2 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);

15. Điều 37: Ban kiểm soát

Khoản 1:

1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

Sửa lại là: 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 168 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

16. Điều 56: Ngày hiệu lực:

Khoản 1:

1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 57 điều, được Hội đồng quản trị thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2007 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 18 tháng 11 năm 2007 và đã được chỉnh sửa bổ sung, chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 02 tháng 05 năm 2010 tại hội trường trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang của công ty.

Sửa lại là: 1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 57 điều, được Hội đồng quản trị thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2007 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 18 tháng 11 năm 2007, đã được chỉnh sửa bổ sung, chấp thuận hiệu lực toàn văn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 02 tháng 05 năm 2010, và được sửa đổi 14 Điều theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 12 tháng 04 năm 2015 tại hội trường trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang của công ty.

Bản điều lệ sửa đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.

T/M Hội đồng quản trị

CHỦ TỊCH



Hạ long, ngày 12 tháng 4 năm 2015

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Hôm nay, vào lúc 14h00 ngày 12 tháng 4 năm 2015, tại Hội trường Trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang, địa chỉ đường Văn Lang phường Hòn Gai, TP Hạ Long tỉnh Quảng Ninh, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh. Ban kiểm phiếu gồm các Ông(bà) có tên sau:

- 1- Ông Vũ Thế Triệu : Trưởng ban.
- 2- Bà Bùi Thị Phương Liên: Ủy viên.
- 3- Bà Trần Hoài An : Ủy viên.

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, kết quả như sau:

1, Thông qua chương trình và quy chế làm việc của Đại hội:

Kết quả biểu quyết: Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 1.339.224 CP, trong đó.

+ Số phiếu tán thành: 1.339.224 CP, chiếm tỉ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.

+ Số phiếu không tán thành: 0 CP.

+ Số phiếu có ý kiến khác hoặc không có ý kiến: 0 CP.

2, Bầu ban kiểm phiếu của Đại hội:

Kết quả biểu quyết: Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 1.339.224 CP, trong đó.

+ Số phiếu tán thành: 1.339.224 CP, chiếm tỉ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.

3, Thông qua các chỉ tiêu năm 2014:

3.1. Kết quả HĐKD năm 2014.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 61.562.672.935 đ

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 2.605.329.792 đ

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

3.2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2014.

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

- Trích quỹ đầu tư phát triển 3% LNST: 78.159.894 đ

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

- Số lợi nhuận còn lại trích quỹ khen thưởng – phúc lợi:

+ Số cổ phần tán thành: 1.069.224 cổ phần tương ứng 79,8% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 270.000 cổ phần tương ứng 20,2% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3.3. Trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát.

Số tiền: 78.159.894, đ bằng 3% lợi nhuận sau thuế (tính vào chi phí hợp lý)

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

3.4. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 của ban kiểm soát.

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

3.5. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2014 đã được kiểm toán.

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

4. Thông qua kế hoạch năm 2015:

4.1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2015.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 61.700.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế: 2.600.000.000 đ
- + Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP.
- + Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

4.2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2015.

- Tỷ lệ chi trả cổ tức thấp nhất: 10% vốn điều lệ.
- + Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP.
- + Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 3% LNST

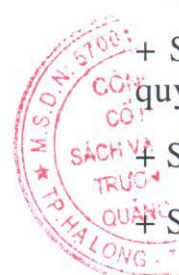
- + Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP.
- + Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.
- Số lợi nhuận còn lại: do Đại hội đồng cổ đông quyết định để trích lập quỹ bảo toàn và phát triển vốn và quỹ khen thưởng – phúc lợi, căn cứ kết quả kinh doanh năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty đề xuất để đại hội đồng cổ đông năm 2016 quyết định.

- + Số cổ phần tán thành: 1.069.224 cổ phần tương ứng 79,8% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP.
- + Số cổ phần không có ý kiến: 270.000 cổ phần tương ứng 20,2% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.3. Trích thưởng cho HĐQT: 3% lợi nhuận sau thuế nếu vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2015 đại hội đã thông qua.

- + Số cổ phần tán thành: 1.069.224 cổ phần tương ứng 79,8% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Số cổ phần không tán thành: 0 CP.
- + Số cổ phần có ý kiến khác: việc trích thưởng cụ thể sẽ do Đại hội đồng năm 2016 quyết định: 270.000 cổ phần tương ứng 20,2% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.4. Thù lao HĐQT, BKS: Bằng 3% LNST được coi là chi phí hợp lý và đưa vào hạch toán trong HĐ SXKD của Công ty năm 2015.



+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015: Công ty TNHH kiểm toán & kế toán AAC:

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: 0 CP.

6. Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty theo luật Doanh nghiệp năm 2015:

- Nhất trí như Dự thảo sau khi đã sửa đổi, bổ sung 10 ý kiến (1,2,3,4,5,6,7,8,9,11) theo công văn số 854/ĐTKDV-QLVĐT2 ngày 09/4/2015 của Tổng công ty Đầu tư và KD vốn nhà nước (trừ mục số 10 không bổ sung).

+ Số cổ phần tán thành: 1.339.224 cổ phần tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP.

+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 CP.

- Thông qua Đại hội về việc bổ sung ý kiến mục số 10 theo công văn số 854/ĐTKDV-QLVĐT2 ngày 09/4/2015 của Tổng công ty Đầu tư và KD vốn NN

+ Số cổ phần tán thành: 270.000 cổ phần tương ứng 20,2% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 1.069.224 cổ phần tương ứng 79,8% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 CP.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 được lập xong lúc 17 giờ 0 phút cùng ngày và thông qua trước Đại hội.

Đại hội nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

TM. BAN KIỂM PHIẾU

